HIỆN TRẠNG CHĂN NUÔI VỊT HÒA LAN TẠI MỘT SỐ TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Nguyễn Thị Lan Anh, Nguyễn Thị Hiệp và Hoàng Tuấn Thành

Phân Viện Chăn nuôi Nam Bộ

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Lan Anh - KP Hiệp Thắng - Bình Thắng - Dĩ An - Bình Dương;
Email: anh.nguyenthilan@iasvn.vn

TÓM TẮT

Hiện trạng chăn nuôi vịt Hòa Lan tại một số tỉnh đồng bằng sông Cửu Long qua điều tra thực tế tại 3 tỉnh Long An, Tiền Giang và Bến Tre từ tháng 10/2017-01/2018 cho thấy: Giống vịt Hòa Lan có khả năng thích nghi tốt với các điều kiện chăn nuôi tại đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là khả năng thích ứng với điều kiện nước bị nhiễm mặn. Quy mô chăn nuôi trung bình là 159,8-432,4 con/hộ. Nguồn cung cấp giống chủ yếu là mua từ các cơ sở ấp nở tại địa phương hoặc tự nhân giống. Phương thức chăn nuôi chủ yếu là phương thức chăn thả kết hợp nuôi nhốt (73,5%). Một số ít các hộ nuôi theo phương thức chăn thả hoàn toàn (2,5%). Vịt Hòa Lan 01 ngày tuổi có sọc màu đen chạy ngang qua mắt và có 4 chấm vàng nhạt phân bố đều trên lưng. Khi trưởng thành vịt Hòa Lan có 2 sọc màu đen phía trên và dưới mắt, vịt mái hầu hết có màu lông cánh sẻ nhạt, một số rất ít có màu lông trắng nhạt. Vịt trống có lông màu trắng pha đen ánh xanh, một số khác có màu cánh sẻ sẫm hơn vịt mái và đều có lông móc ở đuôi. Một số chỉ tiêu kỹ thuật cơ bản trên đàn vịt như sau: Đến 16 tuần tuổi tỷ lệ nuôi sống đạt trung bình 93% và khối lượng trung bình vịt trống và mái là 1644,4 và 1547,4 g/con; Tỷ lệ đẻ/năm trung bình 53,5% với sản lượng trứng đạt 195 quả/mái; Tỷ lệ trứng có phôi 82,5% và tỷ lệ ấp nở/tổng số trứng ấp đạt 71,5%.

Từ khóa: *đặc điểm ngoại hình, năng suất chăn nuôi vịt, phương thức chăn nuôi vịt, vịt Hòa Lan*

ABSTRACT

The current status of duck farming in some provinces of the Mekong Delta

The current status of duck farming in some provinces of the Mekong Delta surveyed in 3 provinces including Long An, Tien Giang, and Ben Tre from 10/2018 to 01/2018 show that: Hoa Lan duck breed is well adapted to the different rearing conditions in the Mekong Delta, especially the ability to adapt to saltwater intrusion. The scale of rearing is about 159.8-432.4 individuals / household. The supply of Hoa Lan duck breed is mainly purchased from local hatcheries or self-propagated. The main method of duck husbandry is mixed confinement and pasture-based systems (73.5%). A small number of households used complete pasture-based system for duck keeping (2.5%). The day old Hoa Lan duck breed has black fuzz stripe from the end point of bill through eyes and have four light yellow dots distribute regular on back. Adult Hoa Lan duck breed has two black strips upper and lower their eyes. Female ducks almost have feather with light sparrow color, only few percents have light white color. Male ducks have white mixed with blue crystal black, some ducks have dark sparrow color compare to female ducks. All male ducks have sex curls in tail. Some basic technical indicators in surveyed Hoa Lan ducks are as follows: Up to 16 weeks of age the survival rate was 93% on average and the average body weight of male and female were 1644.4 g and 1547.4g/ head, respectively; The average laying rate / year was 53.5% with average egg production of 195 eggs / female; The rate of fertilized eggs was 82.5% and incubation rate / total incubation eggs reached 71.5%.

Keywords: *Hoa Lan duck, duck farming systems, morphological characterization, duck production*